

SỰ THỐNG NHẤT GIỮA CHỦ NGHĨA YÊU NƯỚC CHÂN CHÍNH VÀ CHỦ NGHĨA QUỐC TẾ VÔ SẢN TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN ĐÌNH BẮC (*)

Khẳng định cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân, là biểu hiện cao đẹp của sự gặp gỡ, kết hợp nhuần nhuyễn, thống nhất chặt chẽ giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản cao cả, trong bài viết này, tác giả tập trung phân tích: 1) Nền tảng của sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong tư tưởng Hồ Chí Minh; 2) Đặc trưng của sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong tư tưởng Hồ Chí Minh; 3) Giá trị lịch sử và hiện thực của sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không những là nhà yêu nước chân chính nhất, vị anh hùng dân tộc vĩ đại nhất, lãnh tụ thiên tài của giai cấp công nhân, nhân dân và dân tộc Việt Nam, mà còn là một trong những nhà lãnh đạo xuất sắc nhất, một trong những chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Người chính là hiện thân và tượng trưng cao đẹp của sự gặp gỡ tất yếu, kết hợp nhuần nhuyễn, thống nhất hữu cơ giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản cao cả.

1. Nền tảng của sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Chủ nghĩa yêu nước chân chính là chủ nghĩa yêu nước kiểu mới, chủ nghĩa yêu nước của giai cấp vô sản, dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, mang

tính triệt để, tiến bộ nhất và trở thành động lực to lớn góp phần đưa sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và nhân loại đến thắng lợi hoàn toàn.

Chủ nghĩa quốc tế vô sản là sự thể hiện lợi ích nhất trí của công nhân tất cả các nước và tất cả các dân tộc bị áp bức trên thế giới trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung là chủ nghĩa tư bản, thể hiện mục đích chung là xóa bỏ tình trạng dân tộc này áp bức dân tộc khác, thể hiện tinh thần hữu nghị, bình đẳng, tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau giữa các dân tộc, thể hiện tư tưởng thống nhất của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Theo đó, chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản tuy có mối quan hệ với nhau, nhưng vẫn là hai phạm trù khác biệt và không phải ngay từ đầu đã có một cách đầy đủ hay có sự thống nhất trong tư tưởng và

(*) Thạc sĩ, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.

hành động của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Vấn đề đặt ra là, tại sao những yếu tố đó lại được hình thành và có sự thống nhất chặt chẽ ở Người?

Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, chính sự bất gặp về mặt lịch sử giữa chủ nghĩa yêu nước Việt Nam với chủ nghĩa Mác - Lênin như một tất yếu thông qua con người Hồ Chí Minh, với toàn bộ tình cảm, trí tuệ, thiên tài, phẩm chất, nhân cách và cuộc đời hoạt động cách mạng sôi nổi của Người đã đem lại kết quả như vậy. Trong đó, chủ nghĩa yêu nước chân chính là cơ sở nền tảng để Người tiếp thu chủ nghĩa quốc tế vô sản. Ngược lại, chủ nghĩa quốc tế vô sản mở đường, thúc đẩy chủ nghĩa yêu nước chân chính ở Hồ Chí Minh phát huy mạnh mẽ. Theo Người, không có tinh thần yêu nước chân chính thì không thể có lập trường quốc tế đúng đắn: "Tinh thần yêu nước chân chính khác hẳn tinh thần "vị quốc" của bọn đế quốc phản động. Nó là một bộ phận của tinh thần quốc tế"(1). Nhưng, không có lập trường quốc tế đúng đắn thì cũng không có được đường lối giải phóng dân tộc phù hợp. Đó là hai mặt thống nhất trong đường lối cách mạng mà ở Hồ Chí Minh, hai dòng tư tưởng, hai giá trị cao cả này của thời đại hòa quện vào nhau làm nên một ý nghĩa lịch sử, một tầm nhìn xa trông rộng, đúng với xu thế phát triển của lịch sử để từ đó, Người đưa ra đường lối chiến lược, sách lược và phương pháp đúng đắn cho cách mạng Việt Nam.

Sự thật là, vì đau xót trước cảnh đọa

đầy đau khổ, trước cuộc sống nô lệ đầy máu và nước mắt của đồng bào ta dưới ách thống trị hà khắc của thực dân Pháp và phong kiến Việt Nam; đồng thời, nhận thấy sự bế tắc trong các phong trào yêu nước của nhân dân ta hồi đầu thế kỷ XX, Hồ Chí Minh đã quyết tâm ra đi tìm con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc. Và, sự sáng suốt lớn đầu tiên của Người là đã sớm nhận ra sai lầm, bất hợp lý trong những phương thức cứu nước theo tư tưởng phong kiến và tư sản. Bởi vậy, Người đã quyết định đi sang phương Tây, đi về phía những người lao động để tìm con đường cứu nước mới. Địa vị xã hội mới - địa vị của một người công nhân bình thường mà Người tự nguyện lựa chọn ngay từ ngày đầu tiên rời quê hương - đã dẫn Hồ Chí Minh tới một quyết định thật lớn lao: Đứng hẳn vào đội ngũ của giai cấp vô sản - một giai cấp mang bản chất quốc tế.

Mặt khác, trong quá trình tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh đã hòa mình vào phong trào đấu tranh của các dân tộc ở châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mỹ Latinh và phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân ở châu Âu; qua đó, Người rút ra kết luận rằng: Ở đâu chủ nghĩa tư bản cũng tàn ác và vô nhân đạo, ở đâu giai cấp vô sản và các tầng lớp nhân dân lao động cũng đều bị chủ nghĩa tư bản áp bức, bóc lột một cách giống nhau (dù ở chính quốc hay thuộc địa). Vì vậy, Người không chỉ cảm thông

(1) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.6. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.172.

sâu sắc với đời sống cực khổ, lầm than của quần chúng công nông trên đất nước mình, mà là tất cả những người nghèo khổ, những người lao động bị bóc lột ở tất cả các nơi trên thế giới mà Người đã đi qua; Người đau với nỗi đau của họ, có ý thức đứng về phía họ, tìm cách giúp họ thoát khỏi bóc lột, thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu và mọi khổ đau do chủ nghĩa đế quốc gây nên. Cũng từ đó, ở Hồ Chí Minh đã hình thành nên ý thức về sự đoàn kết quốc tế trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung, nhất là đoàn kết trước hết với nhân dân các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc. Mặt khác, chủ nghĩa yêu nước vốn có trong Hồ Chí Minh lúc này cũng đã bắt đầu mang một tình cảm mới, làm cơ sở cho sự hình thành và thống nhất với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Cuối cùng, ý thức và tình cảm đó lại được soi rọi, củng cố về mặt nhận thức khoa học bằng ánh sáng của học thuyết tiên tiến nhất của thời đại, khi Người bắt gặp chủ nghĩa Mác - Lênin.

Việc tiếp xúc với bản “*Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa*” của V.I.Lênin đã đánh dấu bước ngoặt căn bản trong sự phát triển nhận thức của Hồ Chí Minh. Từ đây, Người đã tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc ở Việt Nam và cũng từ đó, chủ nghĩa yêu nước ở Hồ Chí Minh có bước nhảy vọt về chất, trở thành chủ nghĩa yêu nước kiểu mới - chủ nghĩa yêu nước chân chính. Chủ nghĩa yêu nước đó là sự kế thừa trực tiếp truyền thống yêu

nước đã từng tồn tại trong trường kỳ phát triển lịch sử của dân tộc Việt Nam, nay được soi sáng và kết hợp với chủ nghĩa Mác - Lênin, bỏ qua giai đoạn hình thành dân tộc tư sản và chủ nghĩa dân tộc tư sản để phát triển thành chủ nghĩa yêu nước kiểu mới trong thời đại ngày nay.

Trong bản *Luận cương*, V.I.Lênin đã chỉ rõ: “Trong chính sách của quốc tế cộng sản về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa phải làm cho vô sản và quần chúng lao động của tất cả các dân tộc và tất cả các nước gần gũi nhau để tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng chung nhằm lật đổ bọn địa chủ và giai cấp tư sản. Bởi chỉ có sự gần gũi ấy mới đảm bảo việc chiến thắng chủ nghĩa tư bản, nếu không có chiến thắng đó thì không thể thủ tiêu được ách áp bức dân tộc và tình trạng bất bình đẳng”(2). Khi thừa nhận *Luận cương* ấy, Hồ Chí Minh đã dứt khoát lựa chọn con đường cách mạng vô sản, lựa chọn chủ nghĩa quốc tế vô sản. Người khẳng định: “Trong thời đại ngày nay, muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”(3) và nhấn mạnh rằng, cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc phải gắn liền với đấu tranh giải phóng giai cấp, chủ nghĩa yêu nước phải kết hợp với chủ nghĩa quốc tế vô sản.

Như vậy, sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ

(2) V.I.Lênin. *Toàn tập*, t.41. Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1978, tr.199.

(3) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.9, tr.314.

nghĩa quốc tế vô sản hoàn toàn không phải là một sản phẩm ngẫu nhiên, tự phát hay “bẩm sinh”, sẵn có trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Trái lại, đó là kết quả vận động tổng hợp của nhiều yếu tố, của sự thống nhất giữa những điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan. Trong đó, chủ nghĩa yêu nước Việt Nam truyền thống là động lực cơ bản; phẩm chất và trí tuệ thiên tài của Hồ Chí Minh là yếu tố quan trọng; thực tiễn hoạt động cách mạng sôi nổi của Người là điều kiện, môi trường trực tiếp; và chủ nghĩa Mác - Lênin là hạt nhân cốt lõi.

2. Đặc trưng của sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Nét đặc trưng tiêu biểu của sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong tư tưởng Hồ Chí Minh được thể hiện ở chỗ, sự thống nhất đó là xuyên suốt, nhất quán và toàn diện; nó không chỉ dừng lại ở nhận thức, trong tư duy hay lý luận, mà đã được hiện thực hóa, được biểu hiện một cách sinh động và sâu sắc trong toàn bộ thực tiễn hoạt động cách mạng của chính bản thân Người. Hồ Chí Minh chỉ rõ: Người ta không thể đề cập đến vấn đề chủ nghĩa yêu nước chân chính mà lại không đề cập đến vấn đề của chủ nghĩa quốc tế vô sản và ngược lại, không thể đề cập đến chủ nghĩa quốc tế vô sản mà lại không xét đến những nguyên tắc của nó trong việc giải quyết những vấn đề của cuộc đấu tranh để giải phóng các dân tộc. Người

nhấn mạnh rằng, chủ nghĩa yêu nước chân chính hoàn toàn loại trừ nọc độc sô vanh dân tộc chủ nghĩa hay chủ nghĩa bành trướng bá quyền, còn chủ nghĩa quốc tế vô sản hoàn toàn đối lập với chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, biệt lập, kỳ thị chủng tộc hay chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa xét lại dưới mọi hình thức.

Theo cách hiểu ban đầu của Hồ Chí Minh, sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản được thể hiện rất giản dị, đó là: Gắn cuộc đấu tranh giành độc lập và đấu tranh chống áp bức, bóc lột của dân tộc mình với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của các dân tộc khác. Người nói: “Tôi hiểu rõ một điều: Quốc tế III rất chú ý đến vấn đề giải phóng thuộc địa... Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn, đấy là tất cả những điều tôi hiểu”(4). Trong thời gian ở Pháp, Hồ Chí Minh tham gia và hoạt động tích cực trong Đảng Xã hội Pháp. Và, khi Đảng này chia làm hai, trong đó phái đa số trung thành với những lợi ích giai cấp và hướng ứng đường lối cách mạng triệt để của quốc tế cộng sản, thì ngay lập tức, Người đứng hẳn về phía của đa số, tham gia thành lập ra một đảng kiểu mới của giai cấp vô sản Pháp - Đảng Cộng sản Pháp và trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên. Đây là cống hiến rất to lớn của Hồ Chí Minh đối với phong trào cộng sản và công

(4) Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin. *Hồ Chí Minh - biên niên tiểu sử*, t.1. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1993, tr.105.

nhân quốc tế; đồng thời, sự kiện này cũng là dấu ấn đầu tiên thể hiện sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản ngay trong buổi đầu hoạt động cách mạng của Người.

Trong điều kiện đất nước còn đang trong vòng nô lệ, sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong tư tưởng Hồ Chí Minh được thể hiện ở việc Người tích cực hoạt động để xúc tiến việc thành lập *Hội liên hiệp thuộc địa*. Đây là một tổ chức bao gồm hội viên của nhiều nước thuộc địa như: Angiêri, Maroc, Tuyniri,... mà Người là ủy viên thường trực Ban chấp hành Hội. Nếu như trước đó, V.I.Lênin kêu gọi đoàn kết giai cấp vô sản phương Tây với các dân tộc thuộc địa phương Đông, nhưng chưa có điều kiện tổ chức thực hiện nó trong thực tiễn, thì *Hội liên hiệp thuộc địa* - tổ chức quốc tế mang tính chất mặt trận sơ khai này do Hồ Chí Minh sáng lập, chính là sự thể hiện sinh động tư tưởng về sự thống nhất đó trong thực tiễn cách mạng. *Hội liên hiệp thuộc địa* là tổ chức chính trị đầu tiên của các dân tộc thuộc địa được thành lập tại nước đế quốc đang thống trị họ và đã hoạt động có hiệu quả trong việc thức tỉnh lòng yêu nước của các dân tộc ấy, thức tỉnh giai cấp vô sản chính quốc về vấn đề dân tộc và thuộc địa, đoàn kết họ với nhau trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung. Ngày 24/5/1922, Hội đồng nghiên cứu vấn đề thuộc địa đã thông qua *Tuyên ngôn của Hội liên hiệp thuộc địa* do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo, trong

đó, *Tuyên ngôn* đã khẳng định: “Đứng trước chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc, quyền lợi chúng ta là thống nhất, các bạn hãy nhớ lời kêu gọi của Các Mác: “Vô sản tất cả các nước đoàn kết lại”(5).

Là một học trò xuất sắc của chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh không những kế thừa, tiếp thu, mà còn bổ sung, phát triển và vận dụng lý luận của các bậc tiền bối một cách khoa học và sáng tạo vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Trong đó, khi phát triển tư tưởng của V.I.Lênin về liên minh chiến lược giữa giai cấp công nhân chính quốc và các dân tộc bị áp bức ở thuộc địa, Hồ Chí Minh đã có những đóng góp to lớn về mặt lý luận bằng việc xác định vị trí, mối quan hệ khăng khít giữa hai phong trào cách mạng này và cũng qua đó, thể hiện ngày càng rõ nét, sinh động hơn sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản ở Người. Hồ Chí Minh đã ví hai cuộc cách mạng đó như “*hai cánh của một con chim* nhằm chia mũi nhọn vào đánh đập “*hai vôi của con đĩa đế quốc*”. Người viết: “Chủ nghĩa tư bản là một con đĩa có một cái vôi bám vào giai cấp vô sản ở chính quốc và một cái vôi khác bám vào giai cấp vô sản ở thuộc địa. Nếu muốn giết con vật ấy, người ta phải đồng thời cắt cả hai vôi. Nếu người ta chỉ cắt một vôi thôi thì cái vôi còn lại kia vẫn tiếp tục hút máu của giai cấp vô sản, con vật vẫn tiếp tục sống và cái

(5) Trần Đình Huỳnh. *Danh nhân Hồ Chí Minh - cuộc đời và những sự kiện*. Nxb Hà Nội, 2002, tr.31.

vòi bị cắt đứt lại tiếp tục mọc ra”(6).

Theo Hồ Chí Minh, cuộc cách mạng vô sản thế giới tất yếu phải triển khai cuộc tấn công trên hai mặt trận: Cách mạng vô sản ở chính quốc tấn công vào dinh lũy của chủ nghĩa tư bản, còn cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa tấn công vào hậu phương chiến lược của nó. Đó là những bộ phận của một cuộc cách mạng vô sản chung trên toàn thế giới, những bộ phận tuy có vị trí và sự phát triển tương đối độc lập, nhưng phải được phối hợp chặt chẽ và gắn bó hữu cơ với nhau. Người chỉ rõ: “Cuộc đấu tranh cách mạng của công nhân các nước tư bản trực tiếp giúp cho các dân tộc bị áp bức tự giải phóng mình, vì cuộc đấu tranh đó đánh thẳng vào trái tim của bọn áp bức... Trong khi đó, cuộc đấu tranh cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa lại trực tiếp giúp đỡ giai cấp vô sản các nước tư bản trong cuộc đấu tranh chống các giai cấp thống trị để tự giải phóng khỏi ách nô lệ của chủ nghĩa tư bản”(7).

Tuy nhiên, trong sự liên kết cách mạng đó, Hồ Chí Minh đã phát hiện ra vai trò có ý nghĩa quyết định của cách mạng giải phóng dân tộc; trong đó, cuộc cách mạng này có thể nổ ra và thành công trước cách mạng vô sản ở chính quốc, tạo điều kiện thuận lợi cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở chính quốc giành thắng lợi trong việc đánh đổ nhà nước tư sản. Do vậy, Người đã chỉ ra cho nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc phải đoàn kết, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ của

giai cấp vô sản thế giới, nhưng mặt khác, phải phát huy cao độ chủ nghĩa yêu nước chân chính, ý chí tự lực, tự cường và không thể ngồi đợi cách mạng vô sản ở chính quốc giải phóng cho mình; phải chủ động đứng lên làm cách mạng, góp phần vào sự nghiệp chung của cách mạng thế giới.

Tư tưởng trên đây của Hồ Chí Minh hoàn toàn phù hợp với quan điểm trong *Luận cương* của V.I.Lênin - vấn đề dân tộc là một bộ phận hợp thành của cách mạng vô sản thế giới. Do đó, có thể nói, Hồ Chí Minh chính là hiện thân của cuộc đấu tranh cho khẩu hiệu của V.I.Lênin: “Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại”, là người đầu tiên đưa khẩu hiệu chiến lược đó của V.I.Lênin vào cuộc sống, biến nó thành hiện thực sinh động. Người tích cực kêu gọi những người vô sản ở các nước đế quốc chủ nghĩa hãy vì lợi ích của bản thân mình, vì nghĩa vụ quốc tế mà hết sức quan tâm, ủng hộ phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa và phụ thuộc. Ngược lại, Người cũng nêu cao ý nghĩa của phong trào cách mạng vô sản ở các nước thuộc địa và phụ thuộc đối với sự nghiệp cách mạng vô sản ở các nước đế quốc chủ nghĩa.

Trên cơ sở nhận thức sâu sắc về sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản, Hồ Chí Minh đã đặt vấn đề giải phóng

(6) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.1, tr.298.

(7) Hồ Chí Minh. *Kết hợp chặt chẽ lòng yêu nước với tinh thần quốc tế vô sản*. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1976, tr.134 -135.

dân tộc ở nước ta trên lập trường giai cấp công nhân và trong phạm vi cách mạng vô sản thế giới; khẳng định cách mạng Việt Nam “là một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản trong phạm vi thế giới”(8). Bởi vậy, Người cho rằng, nếu chỉ có sự đồng tâm hiệp lực trong dân tộc ta thì chưa đủ, mà còn phải có sự đồng tâm hiệp lực với lực lượng cách mạng vô sản thế giới; có như thế, sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc ở nước ta mới thành công nhanh chóng và trọn vẹn. Cũng do đó, ngay từ lúc bắt đầu truyền bá con đường cứu nước vào trong quần chúng nhân dân ta, trong cách mạng dân tộc dân chủ cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, trong thời kỳ cách mạng phát triển hòa bình cũng như khi có chiến tranh cách mạng, khi chưa giành được chính quyền cũng như lúc đã có chính quyền..., Hồ Chí Minh thường xuyên giáo dục cho nhân dân ta lòng yêu nước nồng nàn và mãnh liệt gắn liền với một tình cảm quốc tế vô sản trong sáng. Vì vậy, nhân dân ta, trong mọi suy nghĩ và hành động cách mạng của mình, trải qua các giai đoạn đấu tranh cách mạng, ở mọi lúc và trong mọi nơi, đều thể hiện được một cách sâu sắc, triệt để sự kết hợp của hai tư tưởng và tình cảm lớn đó. Chính điều đó là sức mạnh chính trị - tinh thần to lớn của nhân dân ta, góp phần tạo nên những thắng lợi lịch sử liên tiếp của cách mạng Việt Nam.

Đặc biệt, trước lúc “đi xa”, sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong

tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn được thể hiện một cách đầy cảm động và sâu sắc. Người nói: “Tôi mong rằng Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình” (9).

Có thể nói, cả cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là biểu tượng kiệt xuất, là bằng chứng sinh động và hùng hồn về sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản cao cả. Sự thống nhất đó được thực hiện trên cơ sở lập trường giai cấp vô sản, vì thế đây không còn là sự thống nhất thuần túy, mà là một sự thống nhất hữu cơ, một sự “hòa hợp” đến mức không thể tách rời. Khẳng định điều này, cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã nhấn mạnh: “Chủ tịch Hồ Chí Minh là hình ảnh của sự gặp nhau giữa chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa xã hội, giữa chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa quốc tế vô sản. Đó là nguồn gốc của thắng lợi Việt Nam”(10).

3. Giá trị lịch sử và hiện thực của sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam

Chủ nghĩa yêu nước chân chính thống nhất với chủ nghĩa quốc tế vô sản

(8) Hồ Chí Minh. *Vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội*. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1976, tr.305.

(9) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.12, tr.511.

(10) Phạm Văn Đồng. *Tổ quốc ta, nhân dân ta, sự nghiệp ta và người nghệ sĩ*. Nxb Văn học, Hà Nội, 1969, tr.222.

là một nét đặc sắc, một bộ phận quan trọng trong toàn bộ tư tưởng cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đó cũng là một nguyên tắc chiến lược, một vấn đề có tính quy luật, mà việc thực hiện đúng đắn và đầy đủ nó là một bảo đảm chắc chắn cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa cộng sản, Hồ Chí Minh đã tìm thấy con đường cứu nước, cứu dân: Con đường cách mạng vô sản - con đường của sự thống nhất chặt chẽ chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Và, sức mạnh của con đường ấy được thể hiện rất rõ nét trong tiến trình cách mạng nước ta từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.

Ngay từ khi thành lập, trong Luận cương chính trị năm 1930 của Đảng ta, chủ nghĩa quốc tế vô sản đã được xác lập là lập trường chính trị của Đảng. Từ đó, Đảng luôn có ý thức gắn liền nhiệm vụ dân tộc với nhiệm vụ quốc tế, gắn liền cách mạng nước ta với cách mạng thế giới, thống nhất chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế vô sản, và nó đã trở thành đường lối cơ bản xuyên suốt toàn bộ lịch sử cách mạng nước ta từ khi có Đảng, là ngọn cờ bách chiến bách thắng của cách mạng Việt Nam. Đảng ta luôn nhấn mạnh: “Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, Đảng ta không ngừng giáo dục đảng viên và nhân dân ta thấm nhuần những tình cảm cách mạng trong sáng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tiếp tục giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kết hợp nhuần nhuyễn chủ nghĩa yêu nước chân

chính với chủ nghĩa quốc tế vô sản, chống mọi khuynh hướng cơ hội chủ nghĩa và mọi biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc tư sản và tiểu tư sản, giữ vững độc lập tự chủ, ra sức làm tròn nhiệm vụ đối với dân tộc và làm tốt nghĩa vụ quốc tế đối với nhân dân các nước”(11).

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã sớm nhìn rõ thế tiến công của cách mạng thế giới, nhìn rõ sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản. Và, ngay từ đầu cuộc cách mạng, Đảng ta đã đánh giá đúng và luôn hun đúc lòng yêu nước chân chính của mọi thành viên trong dân tộc; đồng thời tranh thủ mọi thời cơ, tìm mọi biện pháp, kết hợp, thống nhất hai nguồn sức mạnh dân tộc và quốc tế, tạo nên sức mạnh tổng hợp chiến thắng mọi kẻ thù.

Nhờ đường lối đúng đắn đó, *một mặt*, Đảng ta đã tập hợp, quy tụ chung quanh mình tất cả các giai cấp và tầng lớp yêu nước, xây dựng nên một lực lượng cách mạng mạnh mẽ và rộng khắp; *mặt khác*, tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, của nhân dân yêu chuộng hòa bình và công lý trên toàn thế giới... trong sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ. Ngược lại, bằng thắng lợi của mình, chúng ta cũng đã đóng góp không nhỏ vào sự nghiệp cách mạng của các nước

(11) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV*. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1977, tr.16-17.

khác, bảo vệ hòa bình thế giới, thúc đẩy mạnh mẽ phong trào dân tộc. Đúng như khẳng định của Hồ Chí Minh: “Nhân dân ta chiến đấu hy sinh chẳng những vì độc lập, tự do của riêng mình, mà còn vì tự do, độc lập chung của các dân tộc và hoà bình thế giới”(12). Trong đó, thắng lợi vĩ đại của Cách mạng tháng Tám năm 1945 vừa là sự kiện đánh dấu một bước ngoặt căn bản trong lịch sử cách mạng Việt Nam, đưa tới sự ra đời của nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á, vừa là nguồn cổ vũ mạnh mẽ cho cuộc đấu tranh của nhân dân các dân tộc thuộc địa để tự giải phóng, giành độc lập dân tộc, làm tan rã chủ nghĩa thực dân cũ trên toàn thế giới. Đánh giá thắng lợi của sự kiện này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào..., mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào”(13).

Tiếp đó, thắng lợi của hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ là bước tiếp theo tất yếu và là sự thể hiện một cách đầy đủ và rõ ràng nhất sự thống nhất hữu cơ giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế vô sản trong cách mạng Việt Nam. Điều đó cho thấy rằng, đối với mỗi quốc gia, dân tộc, chỉ có sự kết hợp hài hòa, sự thống nhất chặt chẽ giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế vô sản thì cách mạng mới giành được thắng lợi.

Như vậy, sự kết hợp sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế vô sản trong cách mạng

dân tộc dân chủ là nhất quán, nhưng đã được vận dụng hết sức phong phú và linh hoạt. Đó cũng là nghệ thuật lãnh đạo sáng tạo của Đảng ta trên cơ sở nền tảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thể hiện sự quán triệt phép biện chứng duy vật về mối quan hệ giữa dân tộc và quốc tế. Thắng lợi rực rỡ của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở nước ta đã chứng minh sức mạnh to lớn của sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế vô sản theo tư tưởng Hồ Chí Minh, và tư tưởng đó vẫn đang được Đảng ta tiếp tục phát triển, giương cao trong việc giải quyết những vấn đề cơ bản của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hiện nay, chủ nghĩa xã hội hiện thực và phong trào cộng sản, công nhân quốc tế đang gặp những khó khăn nhất định và tạm thời lâm vào thoái trào, trong khi đó, chủ nghĩa bành trướng bá quyền và sô vanh dân tộc chủ nghĩa lại đang có xu hướng trở dậy, chúng vừa kích động chủ nghĩa dân tộc cực đoan nổi dậy khắp nơi với chiêu bài đòi ly khai, độc lập làm cho nhiều quốc gia rơi vào cảnh rối loạn, mất chủ quyền, chúng vừa dùng chiêu bài đầu tư kinh tế để “mặc cả” và “áp đặt” đối với các nước khác. Tình hình đó càng làm tăng thêm giá trị to lớn và ý nghĩa cao cả của tư tưởng Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế vô sản trong điều kiện mới. □

(12) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.11, tr.434.

(13) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.6, tr.159.